TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 179/2023/DS-PT
Ngày 16 – 6– 2023
V/v tranh chấp yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Lập

Các Thẩm phán: Ông Đặng Minh Trung

Bà Đinh Cẩm Đào

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Hứa Như Nguyện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Màu – Kiểm sát viên.

Trong các ngày 18 tháng 5 và ngày 16 tháng 6 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 81/2023/TLPT-DS ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc tranh chấp yêu cầu công nhận quyền sử dụng đất.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2023/DS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 73/2023/QĐ-PT ngày 06 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ông Hồ Đại T, sinh năm 1964;

Địa chỉ cư trú: Số 131, ấp 4, xã T, thành phố C, tỉnh C ..

Người đại diện hợp pháp theo uỷ quyền của ông Hồ Đại T: Ông Hồ Đại N, sinh năm 1983; địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã T, thành phố C, tỉnh C . (Có mặt).

- *Bị đơn*: Ông Hồ Đại Q, sinh năm 1958 (Vắng mặt);

Địa chỉ cư trú: ấp 4, xã T, thành phố C, tỉnh C ..

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Hồ Thị Minh C1 (Vắng mặt);

2. Bà Hồ Thị Ngọc C2, sinh năm 1979 (Vắng mặt);

3. Ông Hồ Đại P, sinh năm 1973 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp 4, xã T, thành phố C, tỉnh C ..

- *Người kháng cáo*: Ông Hồ Đại T, là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện của ông Hồ Đại T và trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện hợp pháp của ông Trạng trình bày:

Vào ngày 17/6/2020, ông Hồ Đại Q là anh ruột ông có văn bản cho các anh em ông gồm Hồ Đại T, Hồ Thị Minh C1, Hồ Thị Ngọc C2, Hồ Đại P phần đất làm đường nước để phục vụ nuôi trồng thủy sản sử dụng từ năm 2000, phần đất tọa lạc tại ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau với chiều ngang 2,5m dài 100m. Trong văn bản có ký tên các anh em trong gia đình, đồng thời được trưởng ấp 4 xã Tân Thành và ủy ban nhân dân xã Tân Thành, thành phố Cà Mau chứng thực.

Để được ông Q cho phần đất trên làm đường nước thì tháng 6 năm 2020 các anh em ruột gồm ông T, ông P, bà Ngọc C2, bà Minh C1 đã ký văn bản không nhận thừa kế di sản của cha mẹ đứng tên là bà Nguyễn Thị Út để lại cho các con, mà nhường toàn bộ phần đất vườn lại cho ông Hồ Đại Q, đổi lại ông Q cho các anh em quyền sử dụng và quản lý phần đất làm đường dẫn nước trên.

Khi ông T thực hiện xong thủ tục theo thỏa thuận để ông Hồ Đại Q được đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thừa kế nhưng đến nay ông Q đã đơn phương đóng 07 cọc gỗ, ngăn đường nước dẫn; đến ngày 09/01/2022, ông Q tiếp tục dùng vật cản bịt kín đầu ống dẫn nước ở phía đầu kênh làm ông không sử dụng được đường nước. Sau đó ông biết ông Q có ý định chuyển nhượng đường nước trên cho Hồ Đại P thì ông mới có ý kiến với ông Q. Do đó, ông T khởi kiện ông yêu cầu: Công nhận phần đất làm đường nước với chiều ngang 2,5m dài 100m tọa lạc tại ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông T; buộc ông Q phải chấm dứt hành vi cản trở hoạt động bình thường của phần đất làm đường dẫn nước này và tháo dỡ các cọc gỗ trả lại hiện trạng ban đầu.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, ông T yêu cầu: Công nhận phần đất làm đường nước với chiều ngang 2,5m dài 100m thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông T và các anh em gồm Hồ Đại P, Hồ Thị Minh C1, Hồ Thị Ngọc C2.

- Theo ông Hồ Đại Q trình bày:

Ông được cha mẹ là ông Hồ Đại Bỉ và bà Nguyễn Thị Út cho phần đất diện tích 19.500m^2 tọa lạc tại ấp 4, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau, phần đất này nằm phía ngoài kênh Cái Tràm Lớn, phía sau phần đất của ông là phần đất của các anh em gồm Hồ Thị Ngọc C2, Hồ Đại T, Hồ Thị Minh C1, Hồ Đại P. Đến khi chuyển dịch nuôi tôm năm 2000, ông đào đường nước xẽ đất ông làm hai tạo đường nước từ kênh dẫn ra phía sau phần đất các em ông, việc đào này là ông tự thuê mướn đào. Ông cho các anh em ông sử dụng đường nước trên từ năm 2000 đến nay. Vào ngày 17/6/2020, ông có văn bản cho các em ông Hồ Đại T, Hồ Thị Minh C1, Hồ Thị Ngọc C2, Hồ Đại P phần đất làm đường nước để sử dụng mục đích phục vụ nuôi trồng thủy sản. Do ông T chửi bới ông nên ông có cấm cọc gỗ không cho ông T bơm nước. Hiện nay cọc gỗ ông chưa nhổ bỏ, nhưng vẫn để cho các em ông bơm nước bình thường. Phần đất làm đường nước nói trên là thuộc quyền sử dụng đất

của ông, ông đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào năm 1996. Tờ xác nhận chữ ký ông chỉ cho các em được sử dụng đường nước, chứ không cho phần đất để quản lý sử dụng. Hiện nay phần đường nước tranh chấp trên và một phần đất của ông đã chuyển nhượng cho ông Hồ Đại P, nên yêu cầu khởi kiện của ông T ông không đồng ý.

- Theo bà Hồ Thị Minh C1 trình bày:

Vào ngày 17/6/2020, ông Hồ Đại Q có văn bản cho 04 anh em bà gồm Hồ Đại T, Hồ Thị Minh C1, Hồ Thị Ngọc C2, Hồ Đại P phần đất làm đường nước với hiện trạng là ngang 2,5m dài 100m từ ngoài giáp lung Cái Tràm lớn đến giáp phần đất của các anh em để sử dụng cho việc lấy nước nuôi tôm. Ngoài đường nước này thì các anh chị em bà không có đường lấy nước, thoát nước nào khác. Để được cho đường nước tháng 6/2020 các anh em bà có thỏa thuận là không nhận di sản phần đất vườn do mẹ là bà Nguyễn Thị Út để lại mà giao toàn bộ phần đất vườn cho Hồ Đại Q, Hồ Đại P và Hồ Thị Ngọc C2 được hưởng.

Trong quá trình sử dụng đường nước vào năm 2021 ông Q có cắm cây ngăn cản không cho ông T sử dụng, còn phần đất của bà cho Hồ Đại P thuê. Hiện ông T kiện ông Q bà yêu cầu ông Q thực hiện theo đúng văn bản ngày 17/6/2020 để các anh chị em có đường nước sử dụng.

- Theo bà Hồ Thị Ngọc C2 trình bày:

Vào ngày 17/6/2020, ông Hồ Đại Q có văn bản cho 04 anh em bà gồm Hồ Đại T, Hồ Thị Minh C1, Hồ Thị Ngọc C2, Hồ Đại P phần đất làm đường nước với hiện trạng là ngang 2,5m dài 100m từ ngoài giáp lung Cái Tràm lớn đến giáp phần đất của các anh em để sử dụng cho việc lấy nước nuôi tôm. Ngoài đường nước này thì các anh chị em bà không có đường lấy nước, thoát nước nào khác. Để được cho đường nước tháng 6/2020 các anh chị em bà có thỏa thuận là không nhận di sản phần đất vườn do mẹ là bà Nguyễn Thị Út để lại mà giao toàn bộ phần đất vườn cho Hồ Đại Q, Hồ Đại P và bà được hưởng.

Trong quá trình sử dụng đường nước, vào năm 2021 ông Q có cắm cây ngăn cản không cho ông T sử dụng, còn phần đất của bà và những người khác vẫn sử dụng bình thường. Hiện ông T kiện ông Q thực hiện theo đúng văn bản ngày 17/6/2020 để các anh chị em có đường nước sử dụng bà không có ý kiến gì.

- Theo ông Hồ Đại P trình bày:

Vào ngày 17/6/2020, ông Hồ Đại Q có văn bản cho 04 anh em bà gồm Hồ Đại T, Hồ Thị Minh C1, Hồ Thị Ngọc C2, Hồ Đại P phần đất làm đường nước với hiện trạng là ngang 2,5m dài 100m từ ngoài giáp lung Cái Tràm Lớn đến giáp phần đất của các anh em để sử dụng cho việc lấy nước nuôi tôm. Từ khi có văn bản đến nay các anh em ông vẫn sử dụng đường nước bình thường nhưng do giữa ông T và ông Q có mâu thuẫn nên ông Q có nói không cho ông T sử dụng đường nước và ông Q có cặm cây ngăn lại tuy nhiên, ông T vẫn sử dụng được đường nước.

Đối với việc không ký nhận văn bản thừa kế phần đất vườn do mẹ là bà Nguyễn Thị Út để lại mà giao toàn bộ phần đất vườn cho Hồ Đại Q, Hồ Đại P và

Hồ Thị Ngọc C2 không liên quan đến việc đổi đường nước, do phần đất vườn thực tế bà Út không cho ông T.

Hiện ông đã nhận chuyển nhượng một phần đất từ ông Q trong đó bao gồm cả đường nước tranh chấp nói trên. Mục đích ông nhận chuyển nhượng phần đất của ông Q là để các anh em sử dụng đường nước được thuận tiện, khi nào không nuôi tôm nữa thì làm đường đi chung.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 07/2023/DS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau quyết định:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Đại T về việc khai thông đường cấp thoát nước.

Buộc ông Hồ Đại Q, Hồ Đại P tháo dỡ cây cối và các vật cản cho đường nước lưu thông để nguyên đơn sử dụng. Việc khai thông đường nước có vị trí, kích thước và diện tích như sau: Mặt tiền giáp lộ xi măng mốc M1, M2 hậu giáp đất Hồ Đại T mốc M1, M2 ngang 2,5m dài 100m tọa lạc tại ấp 4, xã T, thành phố C, tỉnh C ..

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Đại T về việc công nhận phần đất làm đường nước với chiều ngang 2,5m dài 100m tọa lạc tại ấp 4 xã Tân Thành, thành phố Cà Mau thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng của đương sự.

Ngày 30/01/2023, ông Hồ Đại T có đơn kháng cáo, yêu cầu cấp phúc thẩm công nhận phần đất làm đường nước với chiều ngang 2,5m dài 100m tọa lạc tại ấp 4 xã Tân Thành, thành phố Cà Mau thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông, bà Hồ Thị Minh C1, bà Hồ Thị Ngọc C2 và ông Hồ Đại P.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Hồ Đại N giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Phần tranh luận tại phiên toà:

Ông N phát biểu: Ngày 17/6/2020 ông Q có lập văn bản cho đường nước cho các người em là ông P, bà Minh C1, bà Ngọc C2 và ông T, nên ông T, bà Hiệp, bà Minh C1 nhường phần chia di sản là phần đất vườn cho ông Q, bà Ngọc C2 và ông P hưởng. Do đó, yêu cầu Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của ông T, sửa bản án sơ thẩm, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án, của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Đại T, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét kháng cáo của ông Hồ Đại T, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Qua trình bày của các đương sự thể hiện: Mương dẫn nước mà các đương sự sử dụng được hình thành từ năm 2000, vào thời điểm chuyển dịch nuôi

trồng thủy sản, chạy dài từ đất ông Hồ Đại Q (giáp với kênh Cái Tràm Lớn) đến đất ông T, đất bà Hồ Thị Ngọc C2, đất bà Hồ Thị Minh C1 và đất ông Hồ Đại P.

[2] Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 17/10/2022 thì phần đường nước mà ông T khởi kiện tranh chấp với ông Q có vị trí từ phần đất của ông Q đến phần đất của ông T, nằm trong phần diện đất của ông Q được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 20/8/1996, nguồn gốc đất do ông Q được cha mẹ là ông Hồ Đại Bỉ và bà Nguyễn Thị Út tặng cho.

[3] Ngày 17/6/2020, ông Q có văn bản cho các em của ông Q là ông T, bà Minh C1, bà Ngọc C2, ông P được sử dụng phần đất của ông Q làm đường nước để phục vụ nuôi trồng thủy sản. Nếu không còn nuôi trồng thủy hải sản thì sau này sử dụng làm lối đi chung. Do xảy ra mâu thuẫn với ông T nên có thời gian ông Q ngăn cản việc ông T sử dụng đường nước, ông Q có cặm 07 cọc gỗ và bịt đầu cống; sau đó ông Q đã tháo dỡ việc bịt đầu cống, nhưng không tháo dỡ các cọc gỗ. Đến ngày 15/9/2021, ông Q có văn bản hủy bỏ văn bản cho sử dụng phần đất làm đường nước lập ngày 17/6/2020. Sau đó, đến ngày 27/9/2022 ông Q lập hợp đồng tặng cho QSDĐ phần đường nước lại cho ông P (thực tế là chuyển nhượng), ông P đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 28/10/2022. Phần đường nước hiện nay ông T, bà Minh C1, bà Ngọc C2 vẫn sử dụng bình thường, ông P cũng không ngăn cản.

[4] Đối với trình bày của ông T cho rằng, các anh em ông T có thỏa thuận với ông Q cho ông T và các anh em khác phần đất làm đường nước, nên ông T và các anh em khác nhường phần thừa kế đối với phần đất vườn của cha mẹ để lại không yêu cầu phân chia, tuy nhiên ông Q không thừa nhận có việc thỏa thuận này, ông T cũng không có chứng cứ chứng minh.

[5] Tại đơn xin xác nhận chữ ký của ông Q ngày 17/6/2020 với nội dung "*cho các em tôi đất làm đường nước với hiện trạng ngang 2,5m chiều dài từ ngoài giáp lung Cái Tràm Lớn đến giáp diện đất của các em tôi để sử dụng phục vụ cho việc lấy nước chăn nuôi, Thời gian nầy không còn sử dụng làm đường nước thì sang lắp để làm đường đi chung".* Nội dung đơn xin xác nhận thể hiện rõ việc ông Q cho anh em gồm Hồ Đại P, Hồ Đại T, Hồ Thị Minh C1, Hồ Thị Ngọc C2 phần đất mục đích làm đường nước để sử dụng chung, không phải hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, để ông T được quyền quản lý sử dụng. Hơn nữa, nếu như phần đường nước ông Q đã cho ông T, bà Minh C1, bà Ngọc C2 và ông P như ông T trình bày thì vì sao ông P lại đồng ý nhận chuyển nhượng phần đường nước này của ông Q; bà Minh C1, bà Ngọc C2 cũng không phản đối việc ông Q chuyển nhượng cho ông P. Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn, bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng xác nhận đây cũng không phải hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất, đồng thời cũng không phải cho riêng ông T mà cho chung các anh em ông T, ông P, bà Minh C1, bà Ngọc C2 để sử dụng đường nước. Hiện những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu công nhận quyền sử dụng theo Tờ xác nhận chữ ký mà chỉ có yêu cầu sử dụng đường nước theo đúng hiện trạng. Do đó, án sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của ông T về việc yêu cầu công nhận phần đất làm đường nước, chiều ngang 2,5m dài 100m

tọa lạc tại ấp 4 xã Tân Thành, thành phố Cà Mau thuộc quyền quản lý sử dụng của ông T là có căn cứ.

[6] Đối với hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất giữa ông Q với ông P (thực tế là chuyển nhượng), các bên không tranh chấp và các đương sự trong vụ án cũng không có yêu cầu xem xét đối với hợp đồng này, hơn nữa yêu cầu của ông T cũng không được chấp nhận nên không ảnh hưởng đên hợp đồng; do đó, cấp sơ thẩm không đặt ra xem xét là phù hợp.

[7] Từ phân tích trên, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo ông Hồ Đại T, giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[8] Án phí dân sự phúc thẩm ông T phải chịu theo quy định.

[9] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của ông Hồ Đại T.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 07/2023/DS-ST ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Toà án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Hồ Đại T về việc khai thông đường cấp thoát nước.

Buộc ông Hồ Đại Q, ông Hồ Đại P tháo dỡ các vật cản cho đường nước lưu thông để sử dụng. Việc khai thông đường nước có vị trí, kích thước và diện tích như sau: Mặt tiền giáp lộ xi măng mốc M1, M2, mặt hậu giáp đất ông Hồ Đại T, ngang 2,5m, dài 100m tọa lạc tại ấp 4, xã T, thành phố C, tỉnh C ..

(Kèm sơ đồ biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 17/10/2022)

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Hồ Đại T về việc công nhận phần đất làm đường nước với chiều ngang 2,5m dài 100m tọa lạc tại ấp 4 xã Tân Thành, thành phố Cà Mau thuộc quyền quản lý, sử dụng của ông T.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Hồ Đại Q được miễn chịu án phí dân sự. Ông Hồ Đại T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 06/6/2022, ông T đã dự nộp 2.187.000 đồng theo biên lai số 0001493 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, đối trừ ông T được nhận lại 1.887.000 đồng.

Án phí dân sự phúc thẩm ông Hồ Đại T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 22/02/2023, ông T đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0002876 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được đối trừ chuyển thu án phí.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;*
- *Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;*
- *Chi cục THADS thành phố Cà Mau;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn;*
- *Lưu VT(TM:TANDTCM).*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lập